

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 10 tháng 12 năm 2025

Số: 19/2025/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh
Vũ Văn L và chị Nguyễn Thị Thanh T;
Sau khi nghiên cứu:
- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của
anh Vũ Văn L;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2025 về thuận tình
ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
- Người khởi kiện: Anh **Vũ Văn L**, sinh năm 1992;
Nơi ĐKKHKT: Thôn Y, phường T, thành phố Hà Nội;
ĐK tạm trú tại: KDC Q, phường Á, tỉnh Phú Thọ.
- Người bị kiện: Chị **Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1993;
Nơi ĐKKHKT: Thôn Y, phường T, thành phố Hà Nội;
ĐK tạm trú tại: KDC Q, phường Á, tỉnh Phú Thọ.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2025 có đủ các điều
kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2025, cụ thể như

sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn L và chị Nguyễn Thị Thanh T.

- Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Vũ Bảo L1, sinh ngày 08/8/2015; Vũ Phương A, sinh ngày 07/5/2017 và Vũ Phương L2, sinh ngày 24/4/2023 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Anh Vũ Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con (chị T tự nguyện không yêu cầu).

Anh L có quyền gặp gỡ, thăm nom con chung không ai được cản trở.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Anh Vũ Văn L và chị Nguyễn Thị Thanh T đều xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng TT- KT- THA TAND tỉnh Phú Thọ;
- UBND P.Thanh Liệt, TP Hà Nội;
- (ĐKKH năm 2015)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trịnh Đình Yên

